

PHỤ LỤC I

MẪU SỔ THUYỀN VIÊN

(Kèm theo Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mẫu Sổ thuyền viên (Mặt ngoài trang bìa đầu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



SỔ THUYỀN VIÊN

SEAMAN'S BOOK

2. Mẫu Sổ thuyền viên (Mặt trong trang bìa đầu)

QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG SỔ THUYỀN VIÊN

REGULATIONS ON USING THIS SEAMAN'S BOOK

1. Sổ thuyền viên được cấp cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam, tàu biển nước ngoài và thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu biển Việt Nam theo quy định của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

This Seaman's book is issued to seafarer who is working on board Vietnamese vessels, foreign vessels and foreign seafarer who is working on board Vietnamese vessels in compliance with the regulations of the Government of the Socialist Republic of Vietnam.

2. Sổ thuyền viên là bằng chứng về thời gian, chức danh đảm nhiệm trên tàu biển của thuyền viên.

This Seaman's book is the evidence document of the period of working on board, rank and capacity of the seafarer.

3. Chủ tàu, thuyền trưởng chịu trách nhiệm xác nhận việc bố trí chức danh thuyền viên, thời gian xuống tàu, rời tàu trong Sổ thuyền viên.

Shipowner, Master are responsible for certifying rank and capacity, date of embarkation and disembarkation of seafarer.

4. Mỗi thuyền viên chỉ được cấp một Sổ thuyền viên; thuyền viên được cấp Sổ thuyền viên có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản cẩn thận, không được tẩy, xóa, sửa chữa những nội dung trong Sổ thuyền viên; không được cho người khác sử dụng hoặc sử dụng trái với quy định của pháp luật.

Each seafarer shall hold one Seaman's book only; it must be kept carefully. Any unauthorized modification, correction, deletion to the seaman's book is strictly forbidden. This seaman's book must not be used by other person or used for illegal purposes.

5. Sổ thuyền viên không giới hạn thời gian sử dụng.

Time of use the seaman's book is unlimited.

6. Khi Sổ thuyền viên bị mất, bị hỏng, bị sai thông tin hoặc hết số trang sử dụng thì thuyền viên phải làm thủ tục theo quy định để được cấp lại.

In case of loss or damage or errored information or when all pages of this Seaman's book have been used up, the bearer shall apply for renewal.

3. Mẫu Sổ thuyền viên (Trang 1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**



**SỔ THUYỀN VIÊN
SEAMAN'S BOOK**

4. Mẫu Sổ thuyền viên (Trang 2)

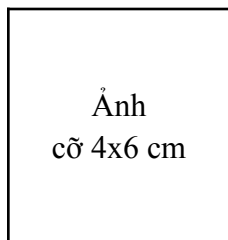
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**



**SỔ THUYỀN VIÊN
SEAMAN'S BOOK**

Số:.....

No.



Chữ ký của người được cấp Sổ thuyền viên

Signature of the bearer

5. Mẫu Sổ thuyền viên (Trang 3)

SỔ THUYỀN VIÊN

SEAMAN'S BOOK

Họ và tên thuyền viên:

Full name

Giới tính:

Sex

Ngày sinh:

Date of birth

Nơi sinh:

Place of birth

Quốc tịch:

Nationality

Số GCMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu:

ID card N° or passport

....., ngày tháng năm

Date month year

6. Mẫu Sổ thuyền viên (Trang 4 đến trang 48)

BỐ TRÍ CHÚC DANH

Designation

Tên tàu:

Ship's name

Loại tàu: Quốc tịch:

Type of ship

Nationality

Tổng dung tích:GT

Tổng công suất máy chính: ... kW

Gross tonnage

Main Engine's Power

Chủ tàu:

Shipowner

Chức danh:

Số GCNKNCM:

Capacity

No. of COC.

Ngày chủ tàu bố trí chức danh:

Date of assignment

CHỦ TÀU
SHIPOWNER
(Ký và đóng dấu)
Signed and Stamped

Tên cảng, ngày xuống tàu:

Port, Date of embarkation

THUYỀN TRƯỞNG
MASTER
(Ký và đóng dấu)
Signed and Stamped

Tên cảng, ngày rời tàu:

Port, Date of disembarkation

THUYỀN TRƯỞNG
MASTER

(Ký và đóng dấu)
Signed and Stamped

Sổ này gồm 48 trang được đánh số từ 1 đến 48 (in ở trang 48)

This book consists of 48 pages which are numbered from 1 to 48 (in page no. 48)

7. Mẫu Sổ thuyền viên

ĐẶC ĐIỂM SỔ THUYỀN VIÊN

SEAMAN'S BOOK DESIGN

1. Bìa màu xanh, được làm bằng chất liệu chống thấm nước, bền dai;
2. Kích thước 12,5 x 8,7 cm;
3. Giấy bên trong sổ là loại giấy màu trắng;
4. Sổ gồm 48 trang, được đánh số từ 1 đến 48.

Nguồn: Thông tư 23/2017/TT/BGTVT